

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYỀN
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70/2022/HNGĐ-ST.

Ngày: 05/5/2022.

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN, TỈNH QUẢNG NAM

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hứa Thị Hoàng.

2. Ông Phan Tụ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 153/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXX-ST ngày 08/4/2022; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị B, sinh năm 1975;

- *Bị đơn:* Ông Tạ Thanh T, sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: Thôn Ph, xã Duy H, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

(*Bà B có mặt còn ông T vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/10/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là bà Trần Thị B trình bày: Bà và ông Tạ Thanh T kết hôn trên tinh thần tự nguyện vào năm 1998, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Duy Hòa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do ông T thường xuyên uống rượu về đánh đập, đuổi bà ra khỏi nhà. Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với ông Tạ Thanh T.

Về con chung: Bà và ông Tạ Thanh T có 02 con chung tên Tạ Thanh T1, sinh ngày 21/12/2002 và Tạ Thị M, sinh ngày 11/8/2006. Con lớn đã trưởng thành. Bà B yêu cầu nuôi con tên M sau khi ly hôn và yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá biên bản lấy lời khai ngày 14/01/2022, bị đơn là ông Tạ Thanh T trình bày: Ông và Trần Thị B tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Duy Hòa vào năm 1998. Vợ chồng vẫn chung sống hạnh phúc bình thường. Việc bà B nêu lý do xin ly hôn là do ông uống rượu về đánh đập là không đúng sự thật. Nay bà B xin ly hôn, ông không đồng ý ly hôn vì vợ chồng vẫn chung sống bình thường, không có mâu thuẫn gì cả. Về con chung: Nếu Tòa án giải quyết ly hôn theo yêu cầu của bà B, ông đồng ý giao con tên M cho bà B nuôi dưỡng, ông sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng vì hiện nay công việc của ông không ổn định. Ông T vắng mặt trong các buổi hòa giải và xin vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được pháp luật qui định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không tham gia các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, không tham gia phiên tòa, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật chưa nghiêm. Do bị đơn vắng mặt lần thứ nhất có đơn xin vắng mặt nên HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông Tạ Thanh T là có căn cứ. Về quan hệ hôn nhân: Bà B và ông T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Duy Hòa nên quan hệ hôn nhân của bà B và ông T là hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nay bà B xin ly hôn, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận cho bà B được ly hôn với ông T vì qua xác minh ông T thường xuyên uống rượu nên vợ chồng có mâu thuẫn, điều đó chứng tỏ mục đích hôn nhân không đạt được. Về con chung: Con lớn tên Tạ Thanh T1 đã trưởng thành. Đề nghị HĐXX giao con chung tên Tạ Thị M, sinh ngày 11/8/2006 cho bà B nuôi dưỡng, buộc ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng theo yêu cầu của bà B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Ông Tạ Thanh T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nhưng có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử T hành xét xử vắng mặt ông T theo qui định tại khoản 1 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trần Thị B và ông Tạ Thanh T kết hôn trên tinh thần tự nguyện vào năm 1998, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Duy Hòa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam nên quan hệ hôn nhân giữa bà B và ông T là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do ông T hay uống rượu nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Qua xác minh tại địa phương thì ông T hay uống rượu dẫn đến vợ chồng xích mích. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó việc bà B xin ly hôn là có

căn cứ, phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần được chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Bà và ông Tạ Thanh T có 02 con chung tên Tạ Thanh T1, sinh ngày 21/12/2002 và Tạ Thị M, sinh ngày 11/8/2006. Con lớn đã trưởng thành. Bà B có nguyện vọng nuôi con tên M sau khi ly hôn. Ông T cũng đồng ý giao con cho bà B nuôi dưỡng. Cháu M cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Do đó HĐXX giao cháu M cho bà B nuôi dưỡng là phù hợp. Ông T có nghề thợ hồ, có thu nhập nên cần buộc ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

[4] *Về tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết.

[5] *Nợ chung*: Không có.

[5] *Về án phí*: Bà Đặng Thị B phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ông Tạ Thanh T phải chịu án phí DS-ST về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Bà Trần Thị B.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị B được ly hôn với ông Tạ Thanh T.

Về con chung: Giao cho bà Trần Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Tạ Thị M, sinh ngày 11/8/2006.

Ông Tạ Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) kể từ tháng 6 năm 2022 cho đến khi con tròn 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Về án phí: Bà Trần Thị B phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 1771 ngày 12/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Ông Tạ Thanh T phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí DS-ST về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/5/2022). Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- CCTHADS huyện Duy Xuyên.
- Các đương sự.
- Lưu HS –AV.
- UBND xã Duy Hòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng

Các Hội thẩm nhân dân **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên.
- Các đương sự.
- Lưu HS –AV.
- UBND xã Duy Hải.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng

Các Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Các Hội thẩm nhân dân **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**